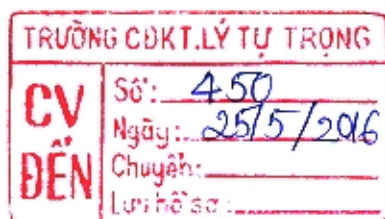


**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO-
BỘ LAO ĐỘNG-THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI- BỘ TÀI CHÍNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 14 /2016/TTLT-BGDĐT-
BLĐTBXH-BTC

Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2016



*Đang lập thông tư liên tịch
phương tiện tạo cơ sở hành vi*

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Sửa đổi, bổ sung mục III của Thông tư liên tịch số

23/2008/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH – BTC ngày 28/4/2008 của liên bộ Giáo dục và Đào tạo, Lao động-Thương binh và Xã hội, Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 152/2007/QĐ-TTg ngày 14/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ về học bổng chính sách đối với học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 106/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 152/2007/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về học bổng chính sách đối với học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội và Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư liên tịch sửa đổi, bổ sung mục III của Thông tư liên tịch số 23/2008/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 28/4/2008

của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 152/2007/QĐ-TTg ngày 14/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ về học bổng chính sách đối với học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung mục III của Thông tư liên tịch số 23/2008/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 28/4/2008 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 152/2007/QĐ-TTg ngày 14/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ về học bổng chính sách đối với học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân như sau:

1. Đối với đối tượng quy định tại khoản 1 Mục I của Thông tư liên tịch số 23/2008/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 28/4/2008

a) Hồ sơ bao gồm:

- Giấy xác nhận của nhà trường nơi học sinh, sinh viên đang theo học (Phụ lục I);

- Bản cam kết của học sinh, sinh viên (Phụ lục II).

b) Trình tự thủ tục xét, cấp học bổng chính sách

- Sau khi nhập học 15 ngày, học sinh, sinh viên nộp đầy đủ hồ sơ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều này (trực tiếp hoặc qua đường bưu điện) về Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (theo sự phân cấp cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp theo quy định tại Nghị định số 48/2015/NĐ-CP ngày 15/5/2015 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật giáo dục nghề nghiệp);

- Học sinh, sinh viên nhận học bổng chính sách: trực tiếp tại Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (theo sự phân cấp cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp theo quy định tại Nghị định số 48/2015/NĐ-CP ngày 15/5/2015 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật giáo dục nghề nghiệp) hoặc gián tiếp thông qua thẻ ATM của học sinh, sinh viên, theo định kỳ xét, cấp học bổng chính sách được quy định tại điểm b khoản 2 Mục V của Thông tư liên tịch số 23/2008/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 28/4/2008.

2. Đối với đối tượng quy định tại khoản 2 Mục I của Thông tư liên tịch số 23/2008/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 28/4/2008

a) Hồ sơ bao gồm:

- Bản sao giấy khai sinh;
- Bản sao có chứng thực giấy báo trúng tuyển (hoặc bản sao có mang bản chính để đối chiếu);
- Bản cam kết của học sinh, sinh viên (Phụ lục II).

b) Trình tự, thủ tục xét, cấp học bổng chính sách

- Khi nhập học, học sinh, sinh viên nộp hồ sơ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều này cho nhà trường nơi học sinh, sinh viên đang theo học để xét, cấp học bổng chính sách;

- Học sinh, sinh viên nhận học bổng chính sách tại nhà trường nơi đang theo học theo định kỳ xét, cấp học bổng chính sách được quy định tại điểm b khoản 2 Mục V của Thông tư liên tịch số 23/2008/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 28/4/2008.

3. Đối với đối tượng quy định tại khoản 3 Mục I của Thông tư liên tịch số 23/2008/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 28/4/2008

a) Hồ sơ bao gồm:

- Bản sao giấy khai sinh;
- Bản sao có chứng thực giấy báo trúng tuyển (hoặc bản sao có mang bản chính để đối chiếu);
- Bản cam kết của học viên (Phụ lục II);

- Bản sao có chứng thực thẻ thương binh hoặc bản sao từ sổ gốc; bản sao có mang bản chính để đối chiếu (đối với thương binh); Giấy xác nhận của cơ quan có thẩm quyền xác nhận là người khuyết tật (đối với người khuyết tật).

b) Trình tự, thủ tục xét, cấp học bổng chính sách

- Khi nhập học, học viên nộp hồ sơ theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều này cho nhà trường nơi học sinh, sinh viên đang theo học để xét, cấp học bổng chính sách;

- Học viên nhận học bổng chính sách tại nhà trường nơi đang theo học theo định kỳ xét, cấp học bổng chính sách được quy định tại điểm b khoản 2 Mục V của Thông tư liên tịch số 23/2008/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 28 /4/2008.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư liên tịch này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21 tháng 6 năm 2016.
2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc cần phản ánh về Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động –Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính để xem xét, giải quyết./.

KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ LAO ĐỘNG-THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI
THỦ TRƯỞNG



Huỳnh Văn Tí

KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ TÀI CHÍNH
THỦ TRƯỞNG



Huỳnh Quang Hải

KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THỦ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Nghĩa

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch Nước;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cơ quan TW của các đoàn thể;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Các Cục, Vụ thuộc Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH, Bộ TC;
- Các Sở GDĐT, Sở LĐTBXH, Sở Tài chính;
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Website của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH, Bộ TC;
- Lưu: VT Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH, Bộ TC.

Phụ lục I
Mẫu giấy xác nhận của cơ sở giáo dục
(Kèm theo Thông tư Liên tịch số: 14/2016/TTLT/BGDĐT-BLĐTBXH-BTC
ngày 05 tháng 5 năm 2016)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC

Trường

Địa chỉ:

Số điện thoại:

Xác nhận anh/chị (Chữ in hoa, có dấu)

là sinh viên/ học sinh năm thứ Khoá học:

Giấy xác nhận này để làm căn cứ xét, cấp học bổng chính sách theo quy định hiện hành.

Trong trường hợp học sinh, sinh viên bị kỷ luật, đình chỉ học tập hoặc buộc thôi học, nhà trường sẽ gửi thông báo kịp thời về địa phương.

....., ngày tháng năm

HIỆU TRƯỞNG

(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục II

Mẫu bản cam kết

*(Kèm theo Thông tư Liên tịch số: 14/2016/TTLT/BGDĐT-BLĐT BXH-BTC
ngày 05 tháng 5 năm 2016)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT

Tôi là

Sinh viên/học sinh/học viên lớp.....khóa....., khoa.....

Trường:

Địa chỉ thường trú.....

Số chứng minh nhân dân:.....ngày cấp:.....nơi cấp:.....

Tôi đã nghiên cứu kỹ và xin cam kết thực hiện các nội dung được quy định tại Thông tư Liên tịch số: 23/2008/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐT BXH hướng dẫn thực hiện Quyết định số 152/2007/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về học bổng chính sách đối với học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Nếu trong trường hợp phải bồi hoàn, tôi xin cam kết hoàn trả số tiền được quy định tại Thông tư Liên Bộ nói trên.

XÁC NHẬN CỦA NHÀ TRƯỜNG

....., ngày tháng năm

Người viết cam kết

(Ký và ghi rõ họ tên)